

Bản án số: 22/2023/HS-PT

Ngày 29-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh

Các Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán và ông Phạm Ngọc Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 22/2023/TLPT-HS ngày 17/7/2023 đối với bị cáo Vũ Thị C, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 09/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện BY, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Vũ Thị C (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 15/5/1960 tại huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Nơi cư trú: Bản LH 3, xã BH, huyện BY, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Vũ Ngọc C1 (đã chết) và bà Bùi Thị L (đã chết). Bị cáo chung sống như vợ chồng với ông Lê Song H (đã chết) và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1983 (đã chết), con nhỏ nhất sinh năm 1992.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

+ Ngày 06/5/2010, bị Công an huyện VB xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại đến sức khỏe của người khác tại quyết định số 17/QĐ-XLHC

+ Ngày 18/3/2022, bị Công an huyện BY xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối hoặc cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức tại quyết định số 908/QĐ-XPHC.

+ Ngày 06/4/2022, bị Công an huyện BY xử phạt vi phạm hành chính về

hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân tại quyết định số 916/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/2/2023 đến ngày 26/4/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Lào Cai. Có mặt.

- *Các bị hại:* Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1982 và anh Phạm Văn H, sinh năm 1979. Cùng cư trú tại: Bản LH 3, xã BH, huyện BY, tỉnh Lào Cai. Đều có mặt.

- *Những người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Đức V, sinh năm 1986, nơi cư trú: Thôn KQ, xã KS, huyện BY, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn C2, sinh năm 1977, nơi cư trú: Bản LH 3, xã BH, huyện BY, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1963, nơi cư trú: Bản LH 3, xã BH, huyện BY, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

+ Anh Cao Huy N, sinh năm 1975, nơi cư trú: Bản B 1, xã CC, huyện BY, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 25/4/2022, anh Phạm Văn H thuê 03 người thợ xây là anh Nguyễn Đức V, anh Nguyễn Đức Đ và anh Phạm Văn C2 xây tường bao sân trên diện tích đất nhà anh H tại thửa đất số 182 tờ bản đồ số 120 (thuộc bản LH 3, xã BH, huyện BY) giáp với đất nhà bị cáo Vũ Thị C. Khi bị cáo C đang ở nhà thì có anh Hoàng Quốc V sinh năm 1999, trú tại thôn TA 1, xã TA, huyện VB điều khiển xe mô tô chở anh Hoàng Tiến H, sinh năm 1993, trú tại thôn TS, xã TA, huyện VB đến nhà bị cáo C để đắp thuốc nam. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, sau khi đắp thuốc nam xong, anh H và anh V đi ra sân để lấy xe máy về thì bị cáo C mượn điện thoại của anh H rồi ra đứng ở đường bê tông trước cửa nhà anh H chụp hình ảnh nhà anh H đang xây. Sau đó bị cáo C đi về nhà trả điện thoại cho anh H, anh V nổ máy xe thì bị cáo C xin đi nhờ xe đến quán của anh Đỗ Đức T sinh năm 1972, trú tại bản LS, xã BH, huyện BY để in ảnh. Đến 18 giờ 25 phút cùng ngày, anh V chở anh H cùng bị cáo C đến quán của anh T, V đứng đợi ngoài cửa, còn bị cáo C và anh H đi vào trong quán, anh H lấy điện thoại gửi ba bức ảnh bị cáo C chụp ở điện thoại của anh H vào zalo của anh T rồi anh H đi ra ngoài và cùng anh V đi về. Bị cáo C ở lại đợi anh T in ảnh, sau khi lấy được ảnh anh T in, bị cáo cầm ảnh rồi đi bộ một mình về nhà. Khoảng 19 giờ cùng ngày sau khi xây xong hai bức tường bao sân có C dài mỗi bức là 3,75m, C cao mỗi bức tường là 1,15m anh H và anh Đ đi về nhà trước, còn anh V và anh C2 đứng nói chuyện ở đường bê tông trước cửa nhà anh H thì bị cáo C đi từ nhà ra đứng gần vị trí bức tường giáp nhà bị cáo C rồi dùng hai tay đẩy vào

bức tường, dùng chân đạp nhiều lần vào bức tường làm bức tường bị đổ, tiếp đó bị cáo C đi vào trong sân nhà anh H đi đến vị trí bức tường còn lại cách vị trí bức tường giáp nhà bị cáo C 4,1m sau đó dùng tay kéo và dùng chân đạp đổ bức tường còn lại rồi đi về nhà. Lúc này anh C2 lấy điện thoại gọi cho anh H báo việc bị cáo C đạp đổ hai bức tường mới xây, sau khi nghe điện thoại của anh C2, anh H đi quay lại nhà anh H thì thấy hai bức tường bị đổ, anh H trình báo vụ việc đến Công an xã BH, tổ công tác Công an xã BH tiến hành đến hiện trường lập biên bản vụ việc mời những người liên quan tham gia biên bản, tuy nhiên bị cáo C không tham gia, không ký biên bản.

Tại kết luận định giá tài sản số 07/2022/KL-HĐĐG của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng huyện BY kết luận: Giá trị thiệt hại của hai bức tường xây bằng gạch chỉ đỏ tường 10 cm, mỗi bức tường có kích thước 1,15m x 3,75m tại thời điểm ngày 25/4/2022 là 539.644đ (Năm trăm ba mươi chín nghìn sáu trăm bốn mươi bốn đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 09/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện BY, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 178, điểm h, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Vũ Thị C phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Xử phạt bị cáo Vũ Thị C 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/4/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Vũ Thị C phải bồi thường cho các bị hại Phạm Văn H và Nguyễn Thị H số tiền 539.644đ (Năm trăm ba mươi chín nghìn, sáu trăm bốn mươi bốn đồng).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/ 2016/ UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016: Bị cáo Vũ Thị C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và bị hại theo quy định.

Ngày 23/6/2023, bị cáo Vũ Thị C kháng cáo cho rằng bị cáo không thực hiện việc phá tường của nhà anh H, cấp sơ thẩm đã xử oan bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Vũ Thị C giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị C. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 09/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện BY, tỉnh Lào Cai đối với bị cáo Vũ Thị C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp.

[2] Về kháng cáo kêu oan của bị cáo

Trong quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Vũ Thị C không thừa nhận hành vi phạm tội. Tuy nhiên, căn cứ lời khai của bị hại anh Phạm Văn H về việc ngày 25/4/2022, anh H có thuê anh Nguyễn Đức Đ, anh Nguyễn Đức V, anh Phạm Văn C2 xây 02 bức tường bao sân, đến khoảng 19 giờ cùng ngày xây xong, anh H và anh Đ về trước, anh C2 và anh V ở lại dọn dẹp, anh H về đến nhà thì thấy anh C2, anh V gọi báo về việc bị cáo C đã phá 02 bức tường mới xây; lời khai của những người làm chứng anh Nguyễn Đức V, anh Phạm Văn C2 về việc ngày 25/4/2022 anh V, anh C2 và anh Đ được anh H thuê xây 02 bức tường bao sân, đến 19 giờ cùng ngày xây xong, anh H và anh Đ về trước, anh V, anh C2 ở lại dọn đồ mang sang nhà anh H2 ở gần đó gửi rồi quay lại đứng trước nhà anh H nói chuyện thì chứng kiến bị cáo C dùng tay đẩy, dùng chân đạp làm đổ 02 bức tường vừa mới xây của anh H; lời khai của trưởng bản LH 3 anh Phạm Ngọc T về việc chứng kiến quá trình lập biên bản ghi nhận 02 bức tường mới xây của gia đình anh H bị đập phá, chứng kiến hiện trạng bức tường đổ ngổn ngang và bị cáo C đang đứng chửi bới ở đường bê tông đi lên nhà bị cáo; lời khai của anh Cao Huy N về việc chứng kiến bị cáo C có hành vi chửi bới, dùng tay, chân đạp đổ bức tường cạnh nhà bị cáo C và bức tường đối diện bức tường cạnh nhà bị cáo C vào ngày 25/4/2022, các lời khai của bị hại và những người làm chứng đều phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, hơn nữa sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo C đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Mặc dù trước đó ngày 06/4/2022, bị cáo Vũ Thị C đã bị Công an huyện BY xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân và chưa chấp hành xong hình phạt, đến khoảng 19 giờ ngày 25/4/2022, bị cáo Vũ Thị C tiếp tục có hành vi dùng tay đẩy, dùng chân đạp nhiều lần vào bức tường mới xây của hộ anh Phạm Văn H dẫn đến bức tường bị đổ, thiệt hại về tài sản là 539.644 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Thị C đã cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Do đó khẳng định bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST

ngày 09/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện BY, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Vũ Thị C về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Thị C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Mặc dù bị cáo Vũ Thị C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại không lớn, bị cáo C được cấp giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến quy định tại điểm h, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo C không cung cấp được chứng cứ mới để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo Vũ Thị C có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không thành khẩn khai báo, không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hơn nữa, trong thời gian được tại ngoại, bị cáo không chấp hành biện pháp ngăn chặn theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Từ những lý do trên, xét thấy hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, phù hợp với các đặc điểm về nhân thân của bị cáo, do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị C.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị C. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 09/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện BY, tỉnh Lào Cai đối với bị cáo như sau:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 178, điểm h, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị C phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Xử phạt bị cáo Vũ Thị C 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/4/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Vũ Thị C phải bồi thường cho các bị hại

Phạm Văn H và Nguyễn Thị H1 số tiền 539.644 đồng (*Năm trăm ba mươi chín nghìn, sáu trăm bốn mươi bốn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Thị C phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm, 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm và 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- CQTHAHS CA H. BY;
- CQĐT CA H. BY;
- TAND H. BY;
- VKSND H. BY;
- Chi cục THADS H. BY
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Khanh